

Số: 195/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 14 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào điều 212, 213, 397, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 51, 55, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 149/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Bà Trần Thị Kim H**, sinh năm: 1981; HKTT: Đường H, phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Ông Lê N**, sinh năm 1974; HKTT: ngõ V, phường V, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tình cảm: Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N xác nhận ông bà kết hôn kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, Đống Đa, Hà Nội ngày 15/02/2001.

Sau khi kết hôn vợ chồng ông bà về chung sống với nhau hòa thuận được một thời gian sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không phù hợp tính cách, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung. Từ đó vợ chồng sống lạnh nhạt không có tình cảm, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân.

Nay bà Trần Thị Kim H và ông Lê N cùng xác nhận tình cảm giữa ông bà không còn, cùng đề nghị Tòa án quận Đống Đa, thành phố giải quyết, quyết định công nhận thuận tình ly hôn. Việc ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N có 03 con chung là: Lê Ngọc Chi M - Sinh ngày: 01/03/2002 và Lê Ngọc Vĩnh X - Sinh ngày: 19/06/2003 và Lê Huy P – Sinh ngày: 03/10/2012. Cháu Lê Ngọc Chi M và cháu Lê Ngọc Vĩnh X đã đủ tuổi trưởng thành việc ở với ai do các cháu tự quyết định. Ly hôn, ông bà thỏa thuận bà Trần Thị Kim H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Huy P; Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Lê N. Tòa án nhận định bà Trần Thị Kim H và ông Lê N đã thỏa thuận với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thỏa thuận này bảo đảm được quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, phù hợp với các quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N xác nhận ông bà không có tài sản chung. Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về vay nợ chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N xác nhận ông bà không có nợ chung (Không vay nợ chung của ai và cũng không cho ai vay nợ chung). Ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị Kim H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 06/03/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự vụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kim H và ông Lê N.

- Về con chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N có 03 con chung là: Lê Ngọc Chi M, Sinh ngày: 01/03/2002 và Lê Ngọc Vĩnh X, Sinh ngày: 19/06/2003 và Lê Huy P, Sinh ngày: 03/10/2012. Cháu Lê Ngọc Chi M và cháu Lê Ngọc Vĩnh X đã đủ tuổi trưởng thành việc ở với ai do các cháu tự quyết định. Bà Trần Thị Kim H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Huy P; Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Lê N.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N xác nhận ông bà không có tài sản chung. Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về vay nợ chung: Bà Trần Thị Kim H và ông Lê N xác nhận ông bà không có nợ chung (Không vay nợ chung của ai và cũng không cho ai vay nợ chung). Ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Kim H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071506 ngày 01/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Đống Đa, Hà Nội;
- UBND xã Q, L, Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Tuyển